

Số: 43/2023/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 23 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Bà Lữ Thị P, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Ấp PT, xã BK, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Ông Trương Văn T, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Ấp PĐ, xã BK, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Bà Lê Thị Kim C, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Ấp PĐ, xã BK, huyện M, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Trương Văn T có nghĩa vụ trả cho bà Lữ Thị P số tiền 52.843.500 đồng (Năm mươi hai triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm đồng), trong đó: Tiền gốc là 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi là 7.843.500 đồng (Bảy triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm đồng). Thời gian trả tiền kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận bà Lữ Thị P không yêu cầu bà Lê Thị Kim C có nghĩa vụ liên đới cùng ông Trương Văn T trả nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trương Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.321.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi một nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Lữ Thị P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.322.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004825 ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký tên và đóng dấu)

**Nguyễn Hồng Dân**